

Số: **127/2020/QĐST-HNGĐ**

Móng Cái, ngày 22 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020, về việc “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm: 1992.

- Bị đơn: Anh **Phạm Quốc H**, sinh năm: 1987.

Đều cư trú: khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị X và Phạm Quốc H thống nhất thoả thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Cụ thể: Anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Diễm H, sinh ngày 12 tháng 4

năm 2015 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị X không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi; nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị X đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000271 ngày 27/7/2020, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị X được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- UBND phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái;
- Dương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà